

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành biểu phí dịch vụ qua hệ thống NHCSXH

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

Căn cứ Quyết định số 131/2002/QĐ-TTg ngày 04/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc Thành lập Ngân hàng Chính sách xã hội;

Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội ban hành kèm theo Quyết định số 16/2003/QĐ-TTg ngày 22/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định 180/2002/QĐ-TTg ngày 19/12/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế quản lý tài chính đối với Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH); Thông tư số 24/2005/TT-BTC ngày 01/4/2005 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 180/2002/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Ban Kế toán và quản lý tài chính NHCSXH,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Biểu phí dịch vụ qua hệ thống Ngân hàng Chính sách xã hội”.

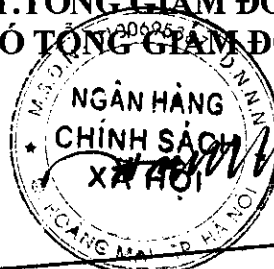
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15/11/2014. Văn bản số 1433/NHCS-KT ngày 16/6/2006 của Tổng Giám đốc, hướng dẫn về việc thu phí dịch vụ thanh toán qua NHCSXH và các văn bản khác có liên quan đến biểu phí dịch vụ thanh toán qua NHCSXH trái với Quyết định này hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Giám đốc các Ban chuyên môn nghiệp vụ tại Hội sở chính, Giám đốc: Sở giao dịch, Trung tâm Công nghệ Thông tin, Trung tâm Đào tạo, chi nhánh NHCSXH tỉnh, thành phố, Phòng giao dịch NHCSXH và các khách hàng sử dụng dịch vụ qua hệ thống NHCSXH chịu trách nhiệm tổ chức, thi hành Quyết định này.

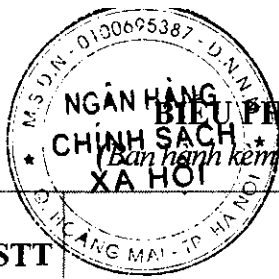
Nơi nhận

- Như điều 3;
- TGD, các Phó TGD;
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Kế toán trưởng;
- Website NHCSXH;
- Lưu: VT, KTTC.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đức Hải



PHÍ DỊCH VỤ QUA HỆ THỐNG NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3752/QĐ-NHCS, ngày 13 tháng 11 năm 2014 của Tổng giám đốc)

STT	NỘI DUNG	MỨC PHÍ ÁP DỤNG	
		MỨC /TỶ LỆ PHÍ	TỐI THIỂU/TỐI ĐA
A	DỊCH VỤ TÀI KHOẢN TIỀN GỬI		
1	Phí mở TKTG các loại	Miễn phí	
2	Phí quản lý TKTG các loại	Miễn phí	
3	Nộp/Rút tiền mặt hoặc chuyển khoản ghi có vào TKTG mở tại NHCSXH hoặc tiền gửi tiết kiệm.	Miễn phí	
4	Phong toả tài khoản tiền gửi	Miễn phí	
5	Phí đóng TKTG theo yêu cầu của KH	Miễn phí	
B	DỊCH VỤ THANH TOÁN CHUYỂN TIỀN		
1	Chuyển tiền đi trong nước cùng hệ thống NHCSXH		
1.1	Chuyển khoản giữa hai tài khoản mở tại một đơn vị NHCSXH (cùng Pos)	Miễn phí	
1.2	Chuyển khoản giữa hai tài khoản mở tại hai đơn vị NHCSXH (khác Pos)	0,01%/số tiền chuyển	Tối thiểu 5.000 đ/món Tối đa: 200.000đ/món
2	Chuyển tiền đi trong nước khác hệ thống NHCSXH		
2.1	Trích tài khoản chuyển tiền đi ngân hàng khác hệ thống NHCSXH cùng địa bàn huyện, thị xã, thành phố (Thanh toán qua tài khoản tiền gửi của đơn vị NHCSXH mở tại tổ chức tín dụng khác)	0,01%/số tiền chuyển	Tối thiểu 3.000đ/món Tối đa 50.000đ/món
2.2	Trích tài khoản chuyển tiền đi ngân hàng khác hệ thống NHCSXH cùng địa bàn tỉnh/TP để thanh toán qua hệ thống Thanh toán bù trừ tại NHNN tỉnh, thành phố hoặc thanh toán qua hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (Citad)		
-	Số tiền < 500 triệu đồng	0,01%/số tiền chuyển	Tối thiểu: 10.000đ/món
-	Số tiền ≥ 500 triệu đồng	0,01%/số tiền chuyển	Tối đa: 500.000đ/món
2.3	Trích tài khoản chuyển tiền đi ngân hàng khác hệ thống NHCSXH, khác tỉnh/TP để thanh toán qua hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (Citad), (các đơn vị phải chuyển gián tiếp về Sở giao dịch NHCSXH để thực hiện thanh toán qua hệ thống thanh		

	toán điện tử liên ngân hàng (Citad).		
-	Số tiền < 500 triệu đồng trước 11h30	0.01%/số tiền chuyển	Tối thiểu: 15.000đ/món
-	Số tiền ≥ 500 triệu đồng hoặc chuyển sau 11h30	0,015%/số tiền chuyển	Tối thiểu: 20.000đ/món
-	Điều chỉnh/Tra soát chuyển tiền	20.000đ/lần	
3	Giao dịch chuyển tiền cho khách vắng lai (<i>Khách hàng không có tài khoản tại NHCSXH</i>)		
3.1	- Nộp tiền mặt vào NHCSXH để chuyển tiền đến NH khác hệ thống NHCSXH.	0,05%/số tiền chuyển	Tối thiểu: 30.000đ/món
3.2	- Nộp tiền mặt vào tài khoản tiền gửi của người khác hoặc cho khách hàng vắng lai nhận tại POS khác của NHCSXH.	0,02%/số tiền chuyển	Tối thiểu: 20.000đ/món
3.3	Tiếp nhận chuyển tiền đến từ NH khác hệ thống NHCSXH để nhận tiền mặt. (<i>Đơn vị nhận chuyển tiền cần giải thích rõ cho KH biết khi khách hàng nhận tiền phải chịu khoản phí này là phí kiểm đếm</i>).	0,05%/số tiền khách hàng nhận	Tối thiểu: 30.000đ/món Tối đa: 1.500.000đ/món
C	DỊCH VỤ NGÂN QUỸ		
1	Thu/gửi tiền theo túi niêm phong		
1.1	Phí thu tiền theo túi niêm phong và ghi Có vào TKTG ngay trong ngày	0,02%/số tiền ghi có tài khoản tiền gửi	Tối thiểu 50.000 đ/món
1.2	Phí gửi tiền theo túi niêm phong	0,01%/số tiền gửi	Tối thiểu 20.000 đ/món
1.3.	Thu đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông	Miễn phí	
2	Nhận quản lý, cất giữ hộ tiền, giấy tờ có giá và tài sản quý tại kho của NHCSXH (nhận theo niêm phong của đơn vị gửi)	Theo thỏa thuận	Tối thiểu 3.000.000đ/tháng